

Biểu số 8: TNX-TH

**TỔNG HỢP
THU NHẬP CỦA XÃ
NĂM 20...**

Đơn vị báo cáo:

- UBND xã:

Đơn vị nhận báo cáo:

- BCĐ XD NTM huyện.

- Chi cục Thống kê huyện

Nguồn thu	Tỷ lệ (%)	Giá trị (Triệu đồng)
A	1	2
I. Nông, lâm, thủy sản (1.1 + 1.2 + 1.3)	x	
1.1. Thu nhập từ nông nghiệp (1.1a + 1.1b + 1.1c)	x	
1.1a. Thu nhập từ trồng trọt (1.1a.1 - 1.1a.2 + 1.1a.3)	x	
1.1a.1. Giá trị sản lượng trồng trọt (Số liệu dòng TỔNG SỐ cột 5, Biểu số 1: TNX-TT)	x	
1.1a.2. Chi phí sản xuất trồng trọt		
1.1a.3. Thu sản phẩm phụ trồng trọt		
1.1b. Thu nhập từ chăn nuôi (1.1b.1 - 1.1b.2 + 1.1b.3)	x	
1.1b.1. Giá trị sản lượng chăn nuôi (Số liệu dòng TỔNG SỐ cột 3, Biểu số 2: TNX-CHN)	x	
1.1b.2. Chi phí sản xuất chăn nuôi		
1.1b.3. Thu sản phẩm phụ chăn nuôi		
1.1c. Thu dịch vụ nông nghiệp (Tỷ lệ thu so với tổng thu nhập từ trồng trọt và chăn nuôi (1.1a + 1.1b))		
1.2. Thu nhập từ lâm nghiệp (1.2a - 1.2b)	x	
1.2a. Giá trị sản lượng lâm nghiệp (Số liệu dòng TỔNG SỐ cột 3, Biểu số 3: TNX-LN)	x	
1.2b. Chi phí sản xuất lâm nghiệp		
1.3. Thu nhập từ thủy sản (1.3a - 1.3b)	x	
1.3a. Giá trị sản lượng thủy sản (Số liệu dòng TỔNG SỐ cột 3, Biểu số 4: TNX-THS)	x	
1.3b. Chi phí sản xuất thủy sản		

(Tiếp Biểu số 8: TNX-TH)

A	1	2
II. Thu nhập từ sản xuất phi nông, lâm, thủy sản (2.1 + 2.2)		
2.1. Thu nhập của doanh nghiệp, hợp tác xã (Số liệu dòng TỔNG SỐ cột 5, Biểu số 5: TNX-DN)	x	
2.2. Thu nhập của hộ SXKD cá thể (Số liệu dòng TỔNG SỐ cột 7, Biểu số 6: TNX-CT)	x	
III. Thu từ tiền lương, tiền công và các khoản thu khác (Số liệu dòng TỔNG SỐ cột 8, Biểu số 7.1: TNX-TL)	x	
TỔNG THU NHẬP CỦA XÃ (I + II + III)	x	

IV. Nhân khẩu thực tế thường trú của xã: người.

(Số liệu dòng TỔNG SỐ cột 1, Biểu số 7.1: TNX-TL)

V. Thu nhập bình quân đầu người/năm của xã = triệu đồng

(Tổng thu nhập của xã/NKTTTT của xã).

- Lưu ý:

- + Căn cứ vào tình hình thực tế tại địa phương, UBND xã phối hợp với các cơ quan chuyên môn liên quan của huyện thống nhất Tỷ lệ chi phí sản xuất, Tỷ lệ thu sản phẩm phụ trong Giá trị sản lượng, Tỷ lệ thu dịch vụ nông nghiệp trên tổng thu nhập từ trồng trọt và chăn nuôi (1.1a + 1.1b) để tính giá trị các khoản này.
- + Giá trị chi phí sản xuất = (Tỷ lệ chi phí sản xuất) X (Giá trị sản lượng) / 100
- + Giá trị sản phẩm phụ = (Tỷ lệ thu sản phẩm phụ) X (Giá trị sản lượng) / 100
- + Thu dịch vụ nông nghiệp = Tỷ lệ thu dịch vụ nông nghiệp X (Thu nhập từ trồng trọt + Thu nhập từ chăn nuôi) / 100

Người lập biểu
(Ký, ghi rõ họ tên)

Ngày....tháng....năm 20...
Chủ tịch UBND xã.....
(Ký tên, đóng dấu)